

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) đã được Đại hội đồng cổ đông VEAM (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 29/6/2018;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ VEAM ngày 30/6/2019;

Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo trước ĐHĐCĐ kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2019 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2020 như sau:

**Phần I
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về tổ chức

Ban kiểm soát VEAM có 03 thành viên, được phân công như sau: 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên thực hiện nhiệm vụ theo bảng phân công nhiệm vụ đã được Ban KS thông qua và theo dõi các hoạt động khác do Trưởng ban giao.

Nhân sự BKS gồm:

- + Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Trưởng ban;
- + Bà Nguyễn Thị Diên - Thành viên chuyên trách;
- + Bà Lê Thị Thanh Bình - Thành viên kiêm nhiệm.

2. Hoạt động của từng thành viên BKS

2.1. Hoạt động của Trưởng ban kiểm soát (Vũ Thị Hồng Hạnh)

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VEAM; Việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Nghị quyết của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Kiểm tra, thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM; Sự tuân thủ các chế



độ chính sách hiện hành về tài chính kế toán, thẩm tra Báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và chính xác của các số liệu tài chính, phù hợp các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành.

Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo các thông tin đến với cổ đông được đầy đủ, chính xác và kịp thời.

Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ với cổ đông (chi trả cổ tức năm 2018) để đảm bảo quyền và lợi ích của các cổ đông.

Tham gia giám sát tài chính của VEAM tại Nhà máy ô tô VEAM, Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp miền Nam (SVEAM), Nhà máy Đúc, Chuyên đề tiền lương của Văn phòng TCT.

2.2. Hoạt động của thành viên chuyên trách (Nguyễn Thị Diên)

Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VEAM; việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Tham gia thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo năm.

Xem xét, kiểm tra doanh thu, công nợ, hàng tồn kho.

Xem xét, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Giám sát đánh giá việc tuân thủ chính sách thuế, tài chính.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

Tham gia giám sát tài chính tại Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công, Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo, Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp, Viện Công nghệ và Nhà máy ô tô VEAM.

2.3. Hoạt động của thành viên kiêm nhiệm (Lê Thị Thanh Bình)

Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VEAM.

Tham gia thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo năm.

Tham gia xem xét giám sát tình hình sản xuất kinh doanh 2019.

Kiểm soát việc tuân thủ các quy chế của người đại diện phần vốn tại các công ty và các quy trình nội bộ của VEAM.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VEAM.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2019, BKS họp 03 lần và 05 lần gửi thư điện tử lấy ý kiến của các thành viên:

- Hợp thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 Công ty mẹ, Hợp nhất và thông qua nội dung dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát trình cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên 2019;

- Hợp thông qua nội dung lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của VEAM; Cử các thành viên tham gia các đoàn giám sát tài chính tại Nhà máy Ô tô VEAM, Nhà máy Đức, Viện Công nghệ và các công ty TNHH MTV;

- Hợp đánh giá kết quả hoạt động và mức độ hoàn thành công việc được giao của các thành viên Ban kiểm soát trong năm 2019;

- Hợp với phòng KTTC và các công ty Kiểm toán về các vấn đề còn tồn tại của Công ty mẹ và các Chi nhánh trong lập báo cáo tài chính năm 2018 và soát xét báo cáo bán niên năm 2019;

- BKS đã hoạt động bám sát các nội dung được thông qua tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên; các quy định tại Điều lệ VEAM, Pháp luật nhà nước và các quy chế, nghị quyết, quyết định của VEAM;

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban Ban Tổng giám đốc VEAM; tham gia ý kiến và đưa ra những kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng giám đốc về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM.

4. Kết quả giám sát

4.1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

HĐQT gồm có 06 thành viên (một thành viên độc lập HĐQT). Trong năm 2019, HĐQT thông qua các cuộc họp định kỳ, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế để thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của VEAM, cụ thể:

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT để các thành viên tập trung thực hiện các công việc của VEAM có liên quan đến lĩnh vực cá nhân thành viên đó phụ trách.

- Ban hành Chương trình, kế hoạch công tác năm 2019 của HĐQT.

- Ban hành, thay thế, sửa đổi các quy chế và các quy định cho phù hợp với tình hình hoạt động của VEAM:

- + Quy chế trả lương thù lao VP Công ty mẹ thay thế Quy chế đã ban hành năm 2017;

- + Quy chế Tổ chức và hoạt động Chi nhánh Nhà máy Đức thay thế Quy chế đã ban hành năm 2017;

- + Quy chế Tổ chức và hoạt động Chi nhánh Nhà máy ô tô VEAM thay thế Quy chế đã ban hành năm 2017;

+ Sửa đổi Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi của VEAM;

+ Quy chế Tổ chức hoạt động Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Quy chế Tổ chức hoạt động Chi nhánh Nghệ An;

+ Quy chế đánh giá, xếp loại người điều hành;

+ Quy chế trả lương, thù lao HĐQT, BKS;

+ Quy chế đầu tư tài chính ngắn hạn;

+ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Công nghệ.

- Ban hành 101 Nghị quyết và 97 Quyết định về nhân sự, tổ chức, chủ trương đầu tư, định hướng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT (trong đó: Quyết định số 08/QĐ-HĐQT ngày 29/3/2019 của HĐQT về việc bãi nhiệm chức danh TGD với ông Trần Ngọc Hà).

Thông qua quá trình giám sát các hoạt động của HĐQT, BKS đánh giá: HĐQT VEAM trong năm đã thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VEAM và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể:

- HĐQT đã chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ;

- HĐQT đã thực hiện vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM;

- Ban hành Quyết định số 05 ngày 22/02/2019 thành lập phòng Nhân sự - Tiền lương;

- Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về kiểm toán nội bộ áp dụng đối với các công ty niêm yết và công ty có vốn nhà nước từ 50% trở lên, HĐQT đã có Nghị quyết số 74 ngày 09/9/2019 về việc chủ trương thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định;

- Năm 2019, HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp, ngoài ra, Chủ tịch HĐQT cũng đã tổ chức thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT đối với các nội dung không cần thiết phải tổ chức cuộc họp trực tiếp;

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng và thẩm quyền của HĐQT.

Một số tồn tại, hạn chế trong hoạt động năm 2019:

- Một số các quy chế quy định chưa được ban hành theo chương trình, kế hoạch công tác của HĐQT như: Quy chế quản lý nợ; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản Công ty mẹ....)

- KHXSĐ năm phê duyệt chưa kịp thời.

- Chưa đảm bảo các điều kiện để niêm yết cổ phiếu VEAM trên sàn HOSE.

- Chưa xem xét tái cơ cấu các đơn vị lỗ kéo dài nhiều năm.

- Chưa chỉ đạo quyết liệt việc giải quyết tình trạng hoạt động SXKD thua lỗ, mất an toàn tài chính tại một số đơn vị và các chi nhánh; trong việc tiêu thụ hàng tồn kho tại Nhà máy ô tô VEAM và VPTCT, việc triển khai lắp ráp và tiêu thụ lô 1.500 xe Changan.

- Việc chi trả cổ tức thực hiện chậm so với quy định tại khoản 4 Điều 132 luật doanh nghiệp 2014.

- Chưa chỉ đạo, làm rõ các tồn tại về ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

4.2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT liên quan đến các mặt hoạt động của VEAM, thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn của Ban Tổng Giám đốc theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VEAM.

- Ban Tổng Giám đốc cũng đã ban hành, sửa đổi một số các quy chế, quy trình, quy định để áp dụng trong công tác quản trị, quản lý nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của VEAM; Trong năm 2019, Ban TGDĐ đã ban hành và thay thế 03 Quy chế: Quy chế dân chủ cơ sở thay thế Quy chế đã ban hành 2017; Quy chế Đại lý bán xe ô tô Changan; Quy chế Đại lý bán máy nông nghiệp. Ban hành hai quy định: Quy định về trình bày văn bản của VEAM; Quy định về tiêu chuẩn trang thiết bị và phương tiện làm việc; Ban hành Điều lệ công ty SVEAM thay thế điều lệ đã ban hành năm 2017.

- Giao các đơn vị chủ động xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, các giải pháp để hoàn thành kế hoạch được giao.

- Phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong VEAM để nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Các tồn tại trong công tác điều hành:

- + Chưa có giải pháp tiêu thụ hàng tồn kho xe Euro 2 tại Nhà máy ô tô VEAM; hàng tồn kho ứ đọng nhiều năm và lô 1.500 xe changan tại VPTCT. Nhà máy ô tô VEAM chưa lựa chọn được đối tác chiến lược có triển vọng hợp tác lâu dài và có khả năng cạnh tranh trên thị trường;

- + Nhà máy ô tô VEAM chưa chuẩn hóa được hệ thống vật tư, hàng hóa; chưa có quy trình, quy định và hướng dẫn cụ thể trong việc lập và sử dụng mã vật tư, hàng hóa sẽ dẫn đến chênh lệch số liệu giữa sổ sách kế toán, kho và kiểm kê thực tế cuối năm;

- + Chưa xây dựng quy trình đánh giá công việc cho từng nhân viên và các chức danh để có cơ sở đánh giá phân tích chất lượng lao động, từ đó sắp xếp bố trí và sử dụng lao động một cách hợp lý;

- + Chưa tìm được đối tác và xây dựng phương án khai thác đưa vào sử dụng xưởng dập Nhà máy ô tô VEAM; chưa tăng cường công tác khảo sát, nghiên cứu thị trường, tích cực tìm kiếm khách hàng để bảo đảm sử dụng hết công suất máy móc, thiết bị đã đầu tư tại các chi nhánh nhằm cải thiện tình hình lỗ kinh doanh do chi phí khấu hao;

+ Việc giám sát hoạt động của các Chi nhánh chưa sát sao, dẫn đến một số các khoản chi phí liên quan đến Đại lý và các chương trình hỗ trợ bán hàng Nhà máy ô tô VEAM thực hiện chưa tuân thủ theo Quy chế và các quy định đã ban hành;

+ Chưa có các biện pháp quyết liệt giải quyết tình trạng hoạt động SXKD lỗ, không có hiệu quả của các Chi nhánh;

+ Trong năm, VEAM bị ấn định thuế nhập khẩu theo Công văn số 195/QĐ-HQHN ngày 05/3/2019 do khai sai mã HS với số tiền là 163,42 tỷ đồng và khoản phạt ấn định thuế NK là 82,87 tỷ đồng.

Các hoạt động điều hành cụ thể của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2019

a) Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2019, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có những chỉ đạo, cùng những nỗ lực trong công tác điều hành để thực hiện các chỉ tiêu tài chính theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể kết quả đạt được:

Một số chỉ tiêu tài chính	Đơn vị tính	Báo cáo hợp nhất năm 2019	Báo cáo Công ty mẹ 2019
1. Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	12.254,07	8.514,16
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7.414,99	7.088,22
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7.318,73	7.043,42

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty con, Công ty liên doanh liên kết:

- Công ty con: 13 đơn vị (07 đơn vị lỗ, 06 đơn vị có lãi).

- Các công ty liên doanh liên kết có 07 đơn vị (02 đơn vị lỗ, 05 đơn vị lãi).

Báo cáo hợp nhất năm 2019 của VEAM chỉ bao gồm 13 công ty con, 07 công ty liên doanh liên kết; Công ty TNHH Mekong Auto VEAM năm giữ 18% chưa được đưa vào báo cáo hợp nhất năm 2019 do niên độ kế toán tài chính bắt đầu từ 1/7 năm trước đến 30/6 năm sau.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ: Lắp ráp ô tô, các sản phẩm đúc, hoạt động kinh doanh thương mại khác, lãi tiền gửi ngân hàng, cổ tức được chia từ khoản đầu tư tài chính tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết.

b) Công tác tài chính kế toán

Báo cáo tài chính Công ty mẹ được kiểm toán và áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014-BTC.

Báo cáo hợp nhất được kiểm toán và lập theo quy định của Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

Công tác quản trị, hệ thống kế toán quản trị thực hiện chưa tốt.

Công tác quản lý tài chính - thu hồi công nợ - hạch toán kế toán:

- Đến 31/12/2019, các khoản phải thu Công ty mẹ 4.163,85 tỷ đồng (trong đó: phải thu khách hàng 403,99 tỷ đồng, dự phòng khó đòi: 341,96 tỷ đồng, phải thu cổ tức lợi nhuận từ các đơn vị: 2.936 tỷ đồng); công tác thu hồi công nợ được thực hiện thường xuyên, nợ phải thu khách hàng khó đòi đã thu được 5,05 tỷ đồng; các khoản hỗ trợ vốn cho các công ty con đã thu được 23,83 tỷ đồng;

- Ngày 31/12/2019, hàng tồn kho 1.484 tỷ đồng (trong đó: dự phòng giảm giá hàng tồn kho 214,71 tỷ đồng). Do chưa xác định được giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho ứ đọng từ các năm trước nên chưa trích lập đủ dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại ngày 31/12/2019 theo quy định;

- Trong năm 2019, VEAM cũng chưa hoàn thành xong quyết toán cổ phần hoá và bàn giao tài chính sau cổ phần hoá;

- Thực hiện chế độ hạch toán kế toán, hệ thống mẫu biểu báo cáo theo đúng quy định.

c) Công tác thị trường

Tham gia một số hội chợ, triển lãm quảng cáo giới thiệu sản phẩm; tiếp tục quảng cáo trên VOV giao thông cho xe tải Changan và xe tải VEAM để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm..., tuy nhiên hiệu quả chưa cao, tổ chức tiêu thụ sản phẩm máy nông nghiệp chưa đạt hiệu quả; việc triển khai lắp ráp và tiêu thụ ô tô changan vẫn còn chậm, dẫn tới vòng quay vốn kéo dài.

d) Công tác đầu tư

Các công ty con: Các hạng mục đầu tư chủ yếu theo kế hoạch được phê duyệt; Dự án di chuyển và xây mới Công ty Cơ khí Trần Hưng Đạo chưa triển khai các hạng mục còn lại do chưa xác định được hiệu quả khai thác. Dự án di chuyển của Công ty TAMAC chưa triển khai do phụ thuộc nguồn vốn hỗ trợ di dời và cần điều chỉnh mục tiêu sản phẩm.

e) Các mặt hoạt động điều hành khác

Công tác pháp chế, thông tin tuyên truyền, phong trào thi đua được VEAM thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VEAM.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

BKS thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty mẹ - VEAM kết thúc 31/12/2019 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác hạch toán kế toán

Số liệu và hạch toán kế toán trên báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2019 về cơ bản phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành.

2. Về số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2019

BKS thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2019 VEAM lập và đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán số 0976/VN1A-HN-BC ngày 31/3/2020.

3. Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty mẹ đã được kiểm toán như sau

3.1. Hệ số bảo toàn vốn

Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2019: 20.331 tỷ đồng, Vốn góp của CSH ngày 31/12/2019: 13.288 tỷ đồng.

Hệ số bảo toàn vốn: 1,53 lần, tại ngày 31/12/2019, VEAM bảo toàn và phát triển được vốn.

3.2. Hệ số nợ phải trả/vốn

Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2019: 5.301 tỷ đồng.

Hệ số nợ phải trả/ Vốn CSH: 0,26 lần.

3.3. Hệ số khả năng thanh toán hiện thời

Tài sản ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2019: 21.504 tỷ đồng.

Nợ ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2019: 5.275 tỷ đồng.

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 4,07 lần, Công ty mẹ có hệ số khả năng thanh toán hiện thời > 1. Đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn

3.4. Khả năng sinh lời

Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) : 31,75%

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH (ROE) : 53%

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty mẹ - VEAM gồm: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh tài chính được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đồng thời phù hợp với các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC của VEAM năm 2019 được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2019.

Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty mẹ - VEAM và Báo cáo hợp nhất 2019: (trong Báo cáo tài chính 2019 đã được Tổng công ty công bố trên trang thông tin điện tử www.veamcorp.com)

Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán về các vấn đề nêu trong báo cáo tài chính công ty mẹ 2019, theo đánh giá của BKS là trọng yếu, vì các khoản mục nêu trên thay đổi sẽ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019.

Ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề tại "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính Công ty mẹ - VEAM đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty mẹ - VEAM tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho hoạt động từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019, cơ bản phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2019

Việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2019 như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch 2019 (tỷ đồng)	Thực hiện 2019 (tỷ đồng)	So sánh TH/KH
1	Doanh thu BH và CCDV	2.398	685	28,56%
1.1	Doanh thu SXCN	1.598	610	38,17%
1.2	DT thương mại, dịch vụ	800	75	9,37%
2	Doanh thu tài chính	7.243	7.827	108,06%
3	Lợi nhuận sau thuế	6.402	7.043	110,01%
4	Cổ tức /VĐL	48,2%	52,524%	108,97%

=> Từ số liệu trên cho thấy: Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - VEAM trong năm 2019 giảm so với với kế hoạch. Doanh thu SXCN không đạt so với kế hoạch do tập trung vào việc tiêu thụ hàng tồn kho Euro 2 của Nhà máy ô tô VEAM, nhưng tiêu thụ không đạt mục tiêu. Công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM chưa đạt hiệu quả.

- Việc chi trả tiền lương, thù lao năm 2019 cho HĐQT và BKS: đã thực hiện chi trả theo đúng mức đã được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2019, tổng số đã chi: HĐQT: 7.039.124.655 đồng; BKS: 2.335.275.345 đồng.

- Việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2019:

VEAM đã ký hợp đồng với **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam** - Công ty đáp ứng đủ các tiêu chí được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2019 để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài Công ty mẹ và hợp nhất năm 2019 của VEAM theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Ngày 21/01/2020, VEAM đã trả cổ tức 2018 cho các cổ đông theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

BKS nhất trí việc chi trả cổ tức năm 2019 theo tờ trình của HĐQT.

IV. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BKS, HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

BKS đã phối hợp với các đoàn kiểm tra của VEAM triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các chi nhánh hạch toán phụ thuộc, Viện Công nghệ, các công ty TNHH MTV cũng như tại bộ máy điều hành VEAM. Qua việc tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát, BKS cũng đã có các ý kiến đóng góp với HĐQT và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời các vấn đề nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS; Ban tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu nhập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM khi có yêu cầu.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Các thành viên BKS đã thực thi đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ VEAM và Luật doanh nghiệp. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện tính trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong điều kiện môi trường kinh doanh luôn thay đổi, hoạt động kinh doanh còn tiềm ẩn những rủi ro do cơ chế, con người ngoài tầm kiểm soát thì công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại mà BKS cần phải quan tâm, nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa.

Để đảm bảo công tác quản lý điều hành của VEAM được tốt hơn trong năm tới, cần tiếp tục duy trì sự phối hợp chặt chẽ giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành VEAM.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với Công ty mẹ

a) Hội đồng quản trị

- Tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương;

- Có các biện pháp, giải pháp cụ thể rõ ràng quyết liệt, giải quyết triệt để các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán năm 2019, để có cơ sở thực hiện niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán;

- Xem xét điều chỉnh lại vốn điều lệ của các Công ty TNHH MTV; đảm bảo vốn điều lệ của các đơn vị phù hợp với các văn bản quy định Nhà nước và tình hình triển khai các dự án đầu tư thực tế của doanh nghiệp.

- Xem xét thống nhất Công ty Kiểm toán BCTC của Công ty mẹ sẽ Kiểm toán BCTC của các Công ty TNHH MTV và Viện Công nghệ, các công ty con để đảm bảo tính minh bạch, đồng nhất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD và đầu tư tại các chi nhánh và các Công ty TNHH MTV. Kiểm soát chặt chẽ hơn nữa hoạt động của các công ty thành viên thông qua Bộ phận Kiểm toán nội bộ và người đại diện vốn góp của VEAM tại đơn vị.

- Tái cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp thuộc VEAM, đặc biệt đối với các đơn vị lỗ kéo dài nhiều năm mất an toàn về tài chính; đảm bảo sau tái cơ cấu, sắp xếp lại các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả hơn.

- Rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định đã ban hành và các quy chế, quy định còn thiếu cho phù hợp với các quy định pháp luật.

- Phê duyệt KHSXKD kịp thời theo đúng quy định.

- Đối với các đơn vị có kết quả kinh doanh thua lỗ nhiều năm, mất vốn có biện pháp chỉ đạo xử lý; nếu có đủ điều kiện thì có thể sáp nhập, giải thể, phá sản theo quy định, đồng thời đưa vào diện giám sát đặc biệt.

- Quyết toán cổ phần hóa tại Công ty CPCK An Giang.

- Chỉ đạo Ban TGD khẩn trương quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ-TCT.

b) Ban giám đốc điều hành

- Thực hiện triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Trình hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch SXKD đúng thời hạn quy định.
- Tổ chức lắp ráp và tiêu thụ 1.500 xe Changan; Tránh việc kéo dài phương án xử lý dẫn tới việc sử dụng vốn không hiệu quả.
- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí đặc biệt là chi phí mua hàng hóa và NVL tại các Chi nhánh, đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Có biện pháp xử lý các khoản công nợ không có khả năng thu hồi.
- Tăng cường công tác giám sát, kiểm soát rủi ro trong việc thu hồi công nợ, đối chiếu công nợ. Rà soát các khoản nợ phải thu, phải trả; Thực hiện phân tích, phân loại nợ; Có các biện pháp tích cực đôn đốc thu hồi công nợ đặc biệt là các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ quá hạn thanh toán. Có biện pháp thu hồi các khoản hỗ trợ vốn cho các đơn vị, đảm bảo an toàn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả.
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hàng tồn kho, rà soát vật tư, hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển, tồn nhiều năm tại Văn phòng VEAM, Nhà máy ô tô VEAM để có biện pháp xử lý thu hồi vốn, bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Đẩy nhanh việc tiêu thụ hàng tồn kho đặc biệt là xe Euro 2 tại Chi nhánh - Nhà máy ô tô Thanh Hóa và các hàng hóa tồn kho tại VPTCT. Giám sát chặt chẽ giá mua vật tư hàng hóa tại VPTCT và Các chi nhánh. Cuối năm phải tiến hành kiểm kê tài sản, hàng hóa, công cụ dụng cụ theo quy định.
- Thuê công ty có uy tín thẩm định giá trị hàng tồn kho của Nhà máy ô tô VEAM để có cơ sở trích lập dự phòng sát với giá trị thực tế còn lại của hàng tồn kho; Việc đánh giá thị trường máy nông nghiệp chưa được thực hiện bài bản, chưa có số liệu tin cậy dẫn đến việc xem xét quyết định đầu tư kinh doanh thiếu cơ sở vững chắc, do vậy cần phải thuê các công ty khảo sát đánh giá thị trường chuyên nghiệp để có cơ sở xây dựng KHSXKD và đầu tư phát triển giai đoạn tới.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định nhất là quy chế đại lý và chính sách bán hàng của Nhà máy Ô tô Veam và Văn phòng VEAM.

- Trích lập các khoản dự phòng theo quy định.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ để làm căn cứ kiểm soát.
- Đưa các đơn vị lỗ, mất an toàn về tài chính vào diện giám sát đặc biệt.

2.2. Đối với các công ty con, công ty liên doanh, liên kết

Thông qua người đại diện vốn tại các Công ty con, công ty liên doanh, liên kết chỉ đạo:

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Thanh tra Bộ Công Thương, các đoàn thanh, kiểm tra nhà nước và Tổng công ty.
- Rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định đã ban hành và các quy chế, quy định còn thiếu cho phù hợp với các quy định pháp luật.
- Đối với các dự án chuẩn bị đầu tư hoặc các dự án đang đầu tư: rà soát xem xét lại hiệu quả tránh gây lãng phí, thất thoát.
- Kiện toàn tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh tại các công ty thua lỗ, tập trung nguồn lực để giảm giá thành sản phẩm, giảm hàng tồn kho, giảm chi phí gián tiếp... nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị; Bảo toàn vốn.
- Tăng cường công tác đối chiếu, thu hồi công nợ; Kiểm soát hàng tồn kho tránh ứ đọng vốn.
- Trả nợ Tổng công ty các khoản hỗ trợ vốn và các khoản nợ khác.
- Xem xét, báo cáo biện pháp khắc phục các vấn đề đã bị Kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính năm 2019 đơn vị.
- Quyết toán dự án di dời của Công ty CPCK Vinh theo đúng quy định pháp luật.

Phần II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Căn cứ tình hình hoạt động của BKS năm 2019 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của VEAM năm 2020, BKS đề ra kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ VEAM, Pháp luật nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT có liên quan đến hoạt động của VEAM và các Quy chế quản lý nội bộ của VEAM;
- Tiếp tục kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư năm 2020. Kế hoạch tái cơ cấu các doanh nghiệp;
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT năm 2020.
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra, của các cơ quan quản lý nhà nước;
- Tham gia đoàn kiểm tra, giám sát của VEAM tại các chi nhánh và các đơn vị thành viên. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, với kiểm

soát viên tại các đơn vị, trong việc kiểm tra giám sát công tác quản lý tại các chi nhánh và các đơn vị có vốn góp của VEAM;

- Thực hiện các báo cáo theo quy định.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của BKS.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Thị Hồng Hạnh

